TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỹ

Bà Vương Thị Minh Tân

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Vũ Ngọc Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 344/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tạ Xuân T, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 1/341 G, phường T, thành phố N; nơi cư trú: Số nhà 4C 5 tầng số 2 T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Tạ Xuân T2; con bà: Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 19-10-2021, đến ngày 28-10-2021 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu:Số nhà D1 P13 tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 196 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Nguyễn Hữu H; con bà: Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 19-10-2021 sau đó chuyển tạm giam đến ngày 10-11-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Đức D, sinh năm 1956; nơi cư trú: Số nhà 4/4/152 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17-10-2021 Nguyễn Hữu T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Airblade màu xanh biển kiểm soát 18B2-812.37 chở Tạ Xuân T ra khu vực hồ Đầm Bét, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định của vợ chồng ông Phạm Đức D và bà Lê Thị B để câu trộm cá. Khi đến nơi cả hai gặp Lưu Trọng C cũng đang ngồi câu ở hồ.

Khoảng 15 giờ cùng ngày bà B đến đuổi không cho câu cá tại đây nên cả ba đi sang khu hồ khác để câu, nhưng sau đó rủ nhau quay lại câu ở hồ Đầm Bét. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày ông Phạm Đức D nhặt 3 viên đá (kích thước khoảng 4x6 cm) ở đầu ngõ đi ra hồ để ném, đuổi nhóm của T. Khi đi đến cách chỗ nhóm của T 6-7 m, ông D xuống xe cầm 03 viên đá đi đến rồi ném viên đá ở tay phải về phía T, T1 đang ngồi câu nhưng không trúng và nói "Ai cho chúng mày câu cá ở hồ nhà tao". T, T1 không câu nữa đứng dậy quay mặt về phía ông D. T đứng cách ông D 5 m còn T1 đứng bên phải T, tay phải T1 cầm ghế nhựa màu đỏ kích thước 22x15x14 cm. Ông D và T đứng cãi nhau thì T thấy cá cắn câu nên giật lên được một con cá. Ông D liền chỉ vào con cá và nói "Đây cá đây, chúng mày còn cãi à?". Bực tức trước thái độ của T nên ông D tiếp tục cầm một viên đá mang theo từ trước ở tay phải ném về phía T, T1 thì trúng vào bụng T nhưng không bị thương tích gì. T dùng tay phải nhặt hòn đá ông D vừa ném mình rồi ném về phía ông D thì trúng vào vùng mắt trái ông D. Bị ném trúng, ông D đứng lảo đảo ngả người ra sau nhưng vẫn tiếp tục chửi T, T1. Thấy ông D chửi và ném đá về phía mình, T1 chạy đến dùng chân phải đạp một cái trúng vào người ông D rồi dùng tay trái đấm một cái trúng vào mặt, còn tay phải cầm ghế nhựa màu đỏ vung lên vụt 01 cái từ phải qua trái trúng vào vùng má bên trái ông D gây thương tích rách da chảy máu ở môi trên bên trái, gãy xương cung tiếp gò má trái. T lao đến định cùng T1 tiếp tục đánh ông D thì C, bà B và mọi người can ngăn nên T, T1 bỏ chạy ra chỗ xe máy đang dựng cách đó khoảng 20m. Khi T và T1 chuẩn bị bỏ đi thì ông D đuổi theo cầm viên đá ở tay phải ném trúng vào chiếc xe máy của T1 nhưng không gây hư hỏng gì. T1 xuống xe đập chiếc ghế nhựa đang cầm trên tay xuống đường làm chiếc ghế bị vỡ thành nhiều mảnh và chửi dọa để ông D không đuổi theo. Sau đó T chở T1 bỏ đi khỏi hiện T còn ông D đã được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu với thương tích: Vỡ xương ổ mắt trái, gãy cung tiếp gò má trái; 01 vết thương môi trên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/21/TgT ngày 21-10-2021 của T1 tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Hà Nam kết luận ông Phạm Đức D tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 07%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 22-10-2021 ông Phạm Đức D có đơn đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 về tội "Cố ý gây thương tích".

Ngày 24-11-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ thương tích của ông Phạm Đức D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 206/21/TgT ngày 30-11-

2021 của T1 tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Hà Nam kết luận: Sẹo T1 bình vùng mắt, không ảnh hưởng chức năng: 06%; sẹo nhỏ niêm mạc môi trên, không ảnh hưởng chức năng: 01%; vỡ xương ổ mắt trái, không ảnh hưởng thị lực: 05%; gãy cung tiếp gò má trái can tốt, không ảnh hưởng chức năng: 08%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Phạm Đức D tại thời điểm giám định là 19%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Về vấn đề trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hữu T1 đã tác động để gia đình bồi thường cho ông Phạm Đức D 20.000.000 đồng. Ông D đã nhận đủ số tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Hữu T1. Quá trình truy tố Tạ Xuân T đã tác động để gia đình bồi thường cho ông Phạm Đức D 10.000.000 đồng. Ông D đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu T phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 36.055.000 đồng.

Về vật chứng trong vụ án: Đối với một viên đá kích thước khoảng 4x6cm, một chiếc ghế nhựa màu đỏ, kích thước 22x15x14 cm T và T1 sử dụng gây thương tích cho ông D, do hiện T đã bị xáo trộn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không thu hồi được.

Tại Cơ quan điều tra, Tạ Xuân T1 và Nguyễn Hữu T đều khai nhận khai nhận hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TP.NĐ ngày 28-12-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xét xử xử các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, bị hại không có ý kiến gì đối với lời khai của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu T1. Về phần dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Tạ Xuân T tiếp tục bồi thường thêm 22.600.000 đồng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Xuân T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Hữu T1 cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Tạ Xuân T và ông Phạm Đức D: Bị cáo T có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho ông Phạm Đức D 22.600.000 đồng (hai mươi hai triệu sáu trăm ngàn đồng) tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. T hợp bị cáo T chậm thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi theo qui định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại không có ý kiến đối với bản luận tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về tội danh:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17-10-2021, tại khu vực hồ Đầm Bét, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, do có mâu thuẫn cá nhân nên Tạ Xuân T đã dùng một viên đá kích thước khoảng 4 x 6 cm ném trúng vùng mắt trái của ông Phạm Đức D, Nguyễn Hữu T1 dùng tay trái đấm một phát vào vùng mặt, dùng ghế nhựa vụt trúng gò má trái của ông D gây thương tích cho ông D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%.

Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại, bản kết luận giám định, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Bị cáo Tạ Xuân T sử dụng viên đá là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%, bị cáo Nguyễn Hữu T1 giúp sức cho bị cáo T nên hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

4.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

4.2. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu T1, vì vậy bị cáo T1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. *Về hình phạt chính*:

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Về hình phạt cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thành phố.

Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm. Xét vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Tạ Xuân T là người trực tiếp sử dụng viên đá là hung khí nguy hiểm ném trúng vùng mắt trái làm vỡ xương trần ổ mắt trái của ông D. Vì vậy xếp bị cáo ở vai trò đầu. Về hình phạt cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn trong khung đã truy tố và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thành phố. Về mức hình phạt cần ấn định mức cao hơn so với bị cáo Nguyễn Hữu T1.

Bị cáo Nguyễn Hữu T1 sau khi bị ông D chửi và quan sát thấy bị cáo T ném đá gây thương tích cho ông D, bị cáo đã có hành vi dùng tay, chân đấm đá và sử dụng ghế nhựa vụt trúng phần má trái của ông D, vì vậy xếp bị cáo T1 vai trò sau bị cáo T. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu T1 có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt; có khả năng tự cải tạo, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về bồi thường dân sự:*

Vấn đề bồi thường dân sự giữa bị hại và bị cáo Nguyễn Hữu T1 đã xong. Bị hại không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường thêm. Trong giai đoạn điều tra gia đình bị cáo Tạ Xuân T đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng. Bị hại yêu cầu bị cáo Tạ Xuân T phải tiếp tục bồi thường cho bị hại tổng số tiền thiệt hại do sức

khỏe bị xâm phạm là 22.600.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo T thỏa thuận: Bị cáo T có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại 22.600.000 đồng tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Xét sự thỏa thuận này không trái đạo đức xã hội và phù hợp với qui định của pháp luật nên được chấp nhận. T hợp bị cáo T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi theo qui định của pháp luật.

[6] *Về án phí:*

6.1. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

6.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Tạ Xuân T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 22.600.000 đồng, cụ thể: 22.600.000 đồng x 5% = 1.130.000 đồng (một triệu một trăm ba mươi ngàn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tạ Xuân T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19-10-2021.

3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị giam, giữ từ ngày 19-10-2021 đến ngày 10-11-2021), thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách của bị

cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T1 cho Uỷ ban nhân dân phường T Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hữu T1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Hữu T1 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Tạ Xuân T và ông Phạm Đức D: Bị cáo Tạ Xuân T có nghĩa vụ bồi thường thêm cho

ông Phạm Đức D 22.600.000 đồng (hai mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn xin thi hành phần bồi thường, nếu bị cáo Tạ Xuân T không bồi thường thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội:

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Tạ Xuân T và Nguyễn Hữu T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Xuân T phải nộp 1.130.000 đồng (một triệu một trăm ba mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo Tạ Xuân T, Nguyễn Hữu T1, ông Phạm Đức D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

8. T hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự: Về phần bồi thường dân sự bị cáo Tạ Xuân T và ông Phạm Đức D có quyền thỏa thuận thi hành án. Các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Mai Anh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Nam Định;
- Công an TP.Nam Định;
- UBND phường T Thi, TP.Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.